

Số: 128/2020/QĐST-HNGĐ

Điện Biên, ngày 04 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 214/2020/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 8 năm 2020 giữa:

* Nguyên đơn: Anh **Quàng Văn H** - sinh năm 1986

Địa chỉ: Bản T, xã H, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

* Bị đơn: Chị **Quàng Thị M** - sinh năm 1984

Địa chỉ: Đội 5 (nay là bản T), xã H, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 8 năm 2020;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh **Quàng Văn H** và chị **Quàng Thị M**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về hôn nhân:** Anh Quàng Văn H và chị Quàng Thị M thuận tình ly hôn.

* **Về con chung:** Anh H và chị M có 02 con chung là Quàng Thị Minh H - sinh ngày 20/02/2008 và Quàng Thế H1 - sinh ngày 24/3/2012. Anh Quàng Văn H được quyền trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Quàng Thế H1 cho đến khi cháu H1 đủ tuổi thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động. Chị Quàng Thị M được quyền trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Quàng Thị Minh H cho đến khi cháu H đủ tuổi thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động. Việc cấp dưỡng nuôi con chung các đương sự không đề nghị Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia

đình Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

*** Về tài sản:**

- + Tài sản riêng, nợ phải trả, nợ lấy về, diện tích ruộng nương: Không có;
- + Tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Về án phí:** Căn cứ Điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 thì anh H và chị M là dân tộc thiểu số, sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn nộp tiền án phí Dân sự sơ thẩm. Do vậy anh H và chị M được miễn án phí Dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Điện Biên;
- Chi cục THADSHĐB;
- UBND xã Thanh Nưa;
- Đương sự;
- TAND tỉnh ĐB;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Kế toán;
- Lưu VP.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Tuyền